

CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TRUNG TÂM DỰ BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản tin dự báo thủy triều 10 ngày (từ 04/09/2026 đến 13/09/2026)

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			04/09	05/09	06/09	07/09	08/09	09/09	10/09	11/09	12/09	13/09
CÔ TÔ	Nước lớn	Hmax (cm)	331	364	387	397	395	379	354	320	283	244
		Time_max	9h00	10h00	11h00	12h00	13h00	14h00	15h00	16h00	17h00	18h04
	Nước ròng	Hmin (cm)	69	50	41	43	46	55	75	99	126	148
		Time_min	18h45	20h13	21h34	23h00	0h00	0h26	2h53	4h36	6h17	10h00
BẠCH LONG VỸ	Nước lớn	Hmax (cm)	238	253	269	279	281	273	256	232	202	173
		Time_max	8h00	10h00	11h28	12h29	13h20	14h05	15h00	15h18	16h00	23h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	23	11	8	8	12	21	32	44	59	79
		Time_min	22h15	23h01	23h54	0h00	1h00	2h23	4h00	5h28	6h39	7h45
HÒN DẦU	Nước lớn	Hmax (cm)	298	326	351	365	367	356	332	300	261	242
		Time_max	8h24	11h00	12h00	13h10	14h12	15h12	16h11	17h11	18h24	0h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	78	53	51	41	41	52	70	93	118	143
		Time_min	22h18	23h25	23h00	0h38	1h55	3h14	4h39	6h13	7h47	9h14
SẦM SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	328	357	373	375	364	342	312	276	256	256
		Time_max	11h00	12h05	13h00	14h00	15h00	16h00	16h19	17h02	23h59	0h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	87	75	69	60	59	67	83	106	135	167
		Time_min	22h52	23h00	0h04	1h22	2h44	4h01	5h10	6h11	7h05	7h52
HÒN NGƯ	Nước lớn	Hmax (cm)	242	248	259	273	277	268	252	229	213	228
		Time_max	7h00	9h00	11h24	13h03	14h00	15h00	15h00	15h22	0h00	1h09
	Nước ròng	Hmin (cm)	55	48	42	37	37	39	43	52	67	87
		Time_min	23h05	23h00	0h01	1h14	2h43	4h08	5h26	6h39	7h44	8h41
CÔN CỎ	Nước lớn	Hmax (cm)	134	127	119	113	112	113	113	114	120	129
		Time_max	4h22	5h20	7h00	9h00	10h10	11h23	12h16	23h00	0h12	1h02
	Nước ròng	Hmin (cm)	36	36	40	40	46	50	48	43	41	42
		Time_min	22h19	23h03	23h56	0h00	1h07	3h00	5h09	6h23	7h14	7h57
SON TRÀ	Nước lớn	Hmax (cm)	137	137	136	134	133	133	136	137	136	140
		Time_max	2h03	3h00	4h00	5h00	6h23	8h00	9h07	10h08	11h00	23h59
	Nước ròng	Hmin (cm)	66	61	57	53	52	54	60	68	78	88
		Time_min	9h51	11h14	12h38	13h50	14h48	15h37	16h19	16h56	17h28	5h43
HOÀNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	150	153	154	152	148	144	139	134	128	123
		Time_max	1h00	2h00	2h24	3h23	5h00	6h00	7h14	8h21	9h21	23h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	47	41	36	33	33	36	42	50	60	69
		Time_min	10h20	11h42	12h49	13h41	14h24	15h00	15h31	15h58	16h19	16h34
LÝ SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	168	169	166	165	168	170	169	166	158	152
		Time_max	1h00	1h24	3h00	5h15	7h00	8h00	9h00	9h28	10h11	23h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	75	70	63	58	57	61	67	76	86	87
		Time_min	9h58	11h33	13h03	14h03	14h47	15h23	15h55	16h23	16h49	4h59
QUY NHƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	195	200	203	205	204	203	199	195	188	180
		Time_max	2h00	3h00	4h00	5h00	6h11	7h29	9h00	10h00	11h00	12h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	110	103	96	93	94	100	110	121	133	135
		Time_min	10h44	12h23	13h43	14h43	15h31	16h14	16h51	17h23	17h49	5h26
TRƯỜNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	166	181	193	202	205	202	193	178	161	142
		Time_max	2h30	3h29	4h25	5h18	6h09	7h00	8h00	9h00	9h28	10h27
	Nước ròng	Hmin (cm)	44	30	23	23	29	41	57	75	93	106
		Time_min	11h26	12h22	13h12	14h00	14h45	15h28	16h09	16h48	17h22	3h55
PHÚ QUÝ	Nước lớn	Hmax (cm)	283	294	297	296	288	278	270	264	259	253
		Time_max	3h00	3h00	4h00	4h19	5h30	7h20	9h04	11h00	12h00	13h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	137	134	132	131	132	138	148	161	176	190
		Time_min	10h43	12h00	13h27	14h57	16h10	17h06	17h51	18h25	18h48	6h35
VŨNG TÀU	Nước lớn	Hmax (cm)	366	360	349	343	358	368	376	385	390	384
		Time_max	5h00	5h28	6h15	0h25	1h00	1h16	13h00	14h00	14h23	15h08
	Nước ròng	Hmin (cm)	108	104	94	81	71	70	79	99	127	144
		Time_min	12h53	14h10	15h32	16h46	17h47	18h39	19h24	20h04	20h41	8h59
DKI-7	Nước lớn	Hmax (cm)	383	392	398	400	401	400	397	391	382	371
		Time_max	2h00	3h00	4h00	5h00	6h24	8h00	9h00	10h05	11h05	12h03
	Nước ròng	Hmin (cm)	269	258	249	245	245	252	264	279	296	308
		Time_min	11h15	12h51	14h06	15h04	15h51	16h32	17h07	17h37	18h02	5h26

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			04/09	05/09	06/09	07/09	08/09	09/09	10/09	11/09	12/09	13/09
CÔN ĐẢO	Nước lớn	Hmax (cm)	299	309	324	334	338	336	340	336	329	314
		Time_max	20h00	11h00	12h00	12h24	13h01	0h05	1h00	2h00	2h28	3h15
	Nước ròng	Hmin (cm)	118	96	78	67	64	72	87	110	136	164
		Time_min	2h24	3h31	4h27	5h18	6h04	6h45	7h23	7h54	8h17	8h35
THỎ CHU	Nước lớn	Hmax (cm)	120	122	123	123	122	119	116	113	110	111
		Time_max	8h00	9h04	11h00	11h24	12h01	13h00	13h00	13h15	13h00	2h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	84	84	85	85	87	89	92	96	99	98
		Time_min	22h23	23h18	0h00	0h19	1h24	2h32	3h37	4h35	5h24	18h00
PHÚ QUỐC	Nước lớn	Hmax (cm)	115	120	121	120	117	112	107	104	102	103
		Time_max	11h07	12h00	12h08	13h00	13h02	13h16	13h26	14h00	1h00	2h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	62	58	55	53	52	54	58	64	74	77
		Time_min	23h00	0h22	1h33	2h43	3h46	4h39	5h26	6h10	6h51	19h54

Ghi chú: **Hmax**: Độ cao nước lớn; **Time_max**: Thời gian xuất hiện nước lớn; **Hmin**: Độ cao nước ròng; **Time_min**: Thời gian xuất hiện nước ròng.
Tin phát lúc: 09h30 ngày 04/09/2026

T/L. TRƯỞNG PHÒNG PHÒNG DỰ BÁO HẢI VẬN
Dự báo viên



Trịnh Tuấn Đạt